

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
PHÂN LOẠI THỰC VẬT

1. Thông tin về môn học

- 1.1 Tên môn học: **PHÂN LOẠI THỰC VẬT**
1.2 Mã số môn học: 202409 Số tín chỉ: 02
1.3. Cấu trúc môn học: 30 tiết
1.4. Môn học tiên quyết: Sinh học đại cương
1.5. Môn học kế tiếp:
1.6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
- Nghe giảng lý thuyết : 20 tiết
- Thảo luận, seminar : 10 tiết
- Tự học : 65 tiết
1.7. Địa chỉ bộ môn phụ trách môn học: Bộ môn Sinh học – Khoa Khoa học – Trường ĐHNL TpHCM

2. Mục tiêu môn học:

- Mục tiêu tổng quát: Thực vật trong sinh giới đa dạng và phong phú, do đó phân loại để sắp xếp chúng vào từng nhóm để tiện cho việc nghiên cứu, sử dụng. Sinh viên các ngành, nhất là những ngành chuyên sâu về thực vật như: Quản lý rừng, Lâm nghiệp, Cảnh quan hoa viên, Nông học cần hiểu biết và phân loại các cây phục vụ cho công việc sau này.
- Năng lực đạt được: Biết các phương pháp thu hái mẫu, các phương pháp lưu giữ và bảo quản mẫu. Biết phân tích và nhận diện mẫu ít nhất là đến họ.
Có kiến thức về phân loại cây để vận dụng các kiến thức vào thực tiễn trồng trọt, nhân giống, quản lý cây trồng và cây rừng.

3. Tóm tắt nội dung môn học

Phân loại học, lịch sử, đơn vị phân loại, danh pháp kép. Phân loại các Ngành Tảo, Rêu, Quyết TV, Thông đá, Hạt trần, Hạt kín.

4. Nội dung chi tiết môn học:

Bài	Nội dung	Số tiết	Số tiết tự học
1	-Mở đầu: Vai trò của phân loại trong đời sống con người. -Lịch sử của phân loại học -Đơn vị và các bậc phân loại -Cách gọi tên các bậc phân loại -Phương pháp phân loại	3	3
2	Các ngành tảo 1. Ngành Tảo Silic (Bacilariophyta = Diatomae) 2. Ngành Tảo Lục (Chlorophyta) 3. Ngành Tảo Nâu (Phaeophyta)	2	5

	4.Ngành Tảo Đỏ (Rhodophyta) 5.Nhóm Địa Y (Lichenes)		
	Ngành Rêu (Bryophyta) 1.Lớp Rêu sừng (Anthoceropsida) 2.Lớp Rêu tản (Marchantiopsida) 3.Lớp Rêu (Bryopsida)	1	3
3	Nhóm Quyết thực vật		
	Ngành Thông đá (Lycopodiophyta) Bộ Thông đá (Lycopodiales) Bộ Quyết bá (Selaginellales) Ngành Cỏ tháp bút (Equisetophyta) Bộ cỏ Tháp bút Ngành Dương xỉ (Polypodiophyta) Lớp Lưỡi rắn (Ophioglossopsida) Lớp Tò sen (Marattiopsida) Lớp Dương xỉ (Polypodiopsida)	3	3
4	Ngành Hạt trần (Gymnospermatophyta) hay ngành Thông (Pinophyta) Lớp Tuế (Cycadopsida) Lớp Á Tuế (Bennettitopsida) Lớp Thông (Pinopsida) Lớp Dây Gắm (Gnetopsida)	3	5
	Ngành Hạt kín (Angiospermatophyta)		
	Lớp Hai lá mầm (Dicotyledoneae) Bao gồm 7 Phân lớp:		
5	Phân lớp Ngọc lan (Magnoliidae) Bộ Ngọc lan (Magnoliales) Bộ Long não (Laurales) Bộ Súng (Nypheales) Bộ Sen (Nelumbonales)	3	5
6	Phân lớp Mao lương (Ranunculidae) Bộ Mao lương (Ranunculales) Bộ A phiện (Papaverales)	1	5
	Phân lớp Sau sau (Hamamelididae) Bộ gai (Urticales) Bộ Phi lao (Casuarinales) Bộ Dẻ (Fagales)	1	5
	Phân lớp Cầm chướng (Caryophyllidae) Bộ Cầm chướng (Caryophyllales) Bộ Rau răm (Polygonales)	1	5
7	Phân lớp Sô (Dilleniidae) Bộ Sô (Dilleniales) Bộ Chè (Theales)	3	6

	Bộ Hoa tím (Violales) Bộ Mần mần (Capparales) Bộ Bông (Mavales) Bộ Thầu dầu (Euphorbiales)		
8	Phân lớp Hoa hồng (Rosidae) Bộ hoa hồng (Rosales) Bộ Đậu (Fabales) Bộ Sim (Myrtales) Bộ Cam (Rutales) Bộ Nhân sâm (Araliales)	3	6
9	Phân lớp Cúc (Asteridae) Bộ Long đởm (Gentianales) Bộ Khoai lang (Polemoniales) Bộ Hoa mõm sói (Scrophulariales) Bộ Hoa môi (Lamiales) Bộ Cúc (Asterales)	3	6
10	Lớp Một lá mầm (Monocotyledoneae) Bao gồm 3 phân lớp		
	Phân lớp Trạch tả (Alismidae)	1	2
	Phân lớp Hành (Liliidae) Bộ hành hay Huệ tây (Liliales) Bộ Gừng (Zingiberales) Bộ Lan (Orchidales) Bộ Cói (Cyperales) Bộ Lúa (Poales)	1	3
	Phân lớp Cau (Arecidae) Bộ Cau (Areales) Bộ Ráy (Arales)	1	3
Tổng		30	65

Phương pháp	Sinh viên	Giảng viên
Bài 1	- Thảo luận nhóm - Trình bày kết quả thảo luận nhóm - Ghi chép kiến thức	- Ra câu hỏi thảo luận nhóm - Nhận xét kết quả thảo luận - Ôn lại kiến thức: các phần và chức năng của cây - Trình bày nội dung tiết học.
Bài 2-9 - Báo cáo seminar (Mỗi bộ nêu đặc điểm đặc trưng và vai đại diện) - Thảo luận	- Trình bày seminar - Thảo luận - Ghi chép kiến thức	- Đặt câu hỏi và nhận xét bài báo cáo - Tóm tắt lại kiến thức cơ bản của bài
Yêu cầu: - Sinh viên dành thời gian tự học ở nhà và dành thời gian đi thực tế ngoài vườn cây,		

trong trường để ghi chép lại số lượng, loại cây.....

- Mỗi bài báo cáo trong vòng 10 phút.
- Mỗi sinh viên làm tiêu bản mẫu (thu mẫu, phân loại, công dụng một cây)

5. Đánh giá hoàn tất môn học: điểm 10

Điểm môn học bao gồm:

Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% có các hình thức :

- Điểm báo cáo và trả lời trên lớp, làm tiêu bản mẫu.
- Điểm kiểm tra giữa kỳ, làm tiêu bản mẫu:

Điểm bài kiểm tra cuối kỳ:70%

Khoa Khoa học

Duyệt Bộ môn

Giảng viên